

Sử dụng viết mực màu xanh hoặc đen.

Bắt đầu ở đây

Cuộc Điều Tra Dân Số cần phải tính tất cả những người cư ngụ ở đây vào ngày 1 tháng Tư, 2010

Trước khi trả lời Câu Hỏi 1, hãy đếm số người cư ngụ trong ngôi nhà, căn hộ hoặc căn nhà lưu động này dựa trên các hướng dẫn của chúng tôi.

- Tính tất cả những ai phần lớn thời gian cư ngụ và ngủ ở đây, kể cả trẻ nhỏ.

Văn Phòng Thống Kê Dân Số cũng tiến hành đếm dân số tại các cơ sở và các địa điểm khác, vì vậy:

- Đừng tính bất kỳ ai sống xa nhà tại trường đại học hoặc trong Quân Lực Hoa Kỳ
- Đừng tính những người sống tại viện dưỡng lão hay nơi cho người bệnh nặng, nhà giam, nhà tù, trại cải huấn, v.v..., vào ngày 1 tháng Tư, 2010.
- Đừng ghi những người này trong mẫu điều tra dân số của quý vị, ngay cả khi họ sẽ trở lại sống ở đây sau khi rời trường đại học, tại viện dưỡng lão hay nơi cho người bệnh nặng, quân đội, nhà tù, v.v... Nếu không, họ có thể được tính hai lần.

Cuộc Điều Tra Dân Số cũng phải tính cả người tạm thời không có chỗ ở, vì vậy:

- Nếu có người tạm thời không có chỗ ở hiện đang cư ngụ ở đây vào ngày 1 tháng Tư, 2010, xin tính cả người đó. Nếu không, người đó có thể không được tính vào danh sách điều tra dân số.

1. Có bao nhiêu người sống hoặc cư ngụ trong căn nhà, căn hộ, hoặc ngôi nhà lưu động này vào ngày 1 tháng Tư, 2010?

Số người =

2. Có thêm người nào khác cư ngụ ở đây vào ngày 1 tháng Tư, 2010 mà quý vị không tính trong Câu Hỏi 1 không?

Đánh dấu ☒ vào tất cả các ô thích hợp.

- ☐ Trẻ em, thí dụ như trẻ sơ sinh hoặc con được Chính phủ trả tiền nhờ nuôi
- ☐ Người thân, thí dụ như con cái đã thành niên, anh (chị) em họ, họ hàng bên chồng (hoặc bên vợ)
- ☐ Những người không có quan hệ họ hàng thân thích, thí dụ như người ở chung phòng hoặc người giữ trẻ sống cùng trong nhà
- ☐ Những người tạm trú ở đây
- ☐ Không có thêm người nào khác

3. Căn nhà, căn hộ, hoặc nhà lưu động này có phải —

Đánh dấu ☒ vào MỘT ô.

- ☐ Thuộc sở hữu của quý vị hoặc người khác trong gia đình hiện đang vay nợ hoặc trả góp không? *Kể cả các khoản vay thêm dùng nhà thế chấp.*
- ☐ Thuộc sở hữu hoàn toàn của quý vị hoặc người khác trong gia đình mà không còn vướng nợ (không còn *vay* nợ hoặc trả góp) không?
- ☐ Là nhà thuê không?
- ☐ Có người sống ở đây mà không cần phải trả tiền không?

4. Số điện thoại của quý vị là gì? Chúng tôi có thể gọi cho quý vị nếu có câu trả lời mà chúng tôi không hiểu.

Mã Vùng + Số Điện Thoại

 - -

OMB No. 0607-0919-C: Approval Expires 12/31/2011.

Form D-1(V) (04-16-2009)

5. Xin cung cấp thông tin về mỗi người sống ở đây. Bắt đầu từ người sở hữu hoặc thuê căn nhà, căn hộ hoặc nhà lưu động này. Nếu chủ nhà hoặc người thuê nhà sống ở nơi khác, hãy bắt đầu bằng bất kỳ người lớn nào sống ở đây. Đây sẽ là Người số 1.

Người số 1 Họ tên là gì? *Viết tên bằng chữ in trong phần dưới đây.*

Họ

Tên

Tên Đệm
Viết Tắt

6. Xin cho biết giới tính của Người số 1? Đánh dấu ☒ vào MỘT ô.

- ☐ Nam
- ☐ Nữ

7. Người số 1 bao nhiêu tuổi và ngày tháng năm sinh của Người số 1 là gì?

Xin ghi tuổi cho trẻ nhỏ là 0 nếu đứa trẻ đó chưa tròn 1 tuổi.

Ghi các số trong ô.
Tuổi vào ngày 1 tháng Tư, 2010 Tháng Ngày Năm sinh

→ **GHI CHÚ:** Xin trả lời CẢ HAI câu hỏi, Câu Hỏi 8 về nguồn gốc Châu Mỹ nói tiếng Tây Ban Nha và Câu Hỏi 9 về chủng tộc. Đối với bản thống kê dân số này, nguồn gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha không được coi là chủng tộc.

8. Người số 1 có phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha không?

- ☐ Không, không phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha.
- ☐ Phải, là người Mễ Tây Cơ, người Mỹ gốc Mễ Tây Cơ, Người Chicano
- ☒ Phải, là người Puerto Rico
- ☐ Phải, là người Cuba
- ☐ Phải, là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino hoặc Tây Ban Nha khác — *Ghi nguồn gốc, thí dụ như người Argentina, người Colombia, người Dominica, người Nicaragua, người Salvador, người Spaniard v.v...*

9. Người số 1 thuộc chủng tộc nào? Đánh dấu ☒ vào một hoặc nhiều ô.

- ☐ Người Da Trắng
- ☐ Người Da Đen, người Mỹ gốc Phi châu
- ☐ Thổ Dân châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska — *Ghi tên của bộ tộc chính hoặc bộ tộc có ghi danh.*

- ☐ Người Ấn Độ
- ☐ Người Nhật
- ☐ Thổ Dân Hawaii
- ☐ Người Hoa
- ☐ Người Đại Hàn
- ☐ Người Đảo Guam hoặc Chamorro
- ☐ Người Phi Luật Tân
- ☐ Người Việt Nam
- ☐ Người Đảo Samoa
- ☐ Chủng Tộc Á châu khác — *Ghi chủng tộc, ví dụ người Hmông, Lào, Thái, Pakistan, Cam-bốt v.v...*
- ☐ Người Đảo Thái Bình Dương Khác — *Ghi chủng tộc, ví dụ như Fiji, Tonga v.v...*

- ☐ Chủng tộc khác — *Ghi chủng tộc.*

10. Thành thạo Người số 1 có sống hoặc cư ngụ ở nơi khác không?

- ☐ Không
- ☐ Có — *Đánh dấu ☒ vào tất cả các lý do thích hợp.*

- ☐ Tại ký túc xá đại học
- ☐ Ở căn cứ quân đội
- ☐ Tại nơi ở theo thời vụ, hoặc nơi ở thứ hai
- ☐ Vì quyền được trông nuôi trẻ
- ☐ Trong nhà tù hoặc nhà giam
- ☐ Tại viện dưỡng lão hay nơi cho người bệnh nặng
- ☐ Vì lý do khác

→ Nếu câu trả lời cho Câu hỏi 1 có hơn 1 người, tiếp tục điền người số 2.

1. Tên viết bằng chữ in của **Người số 2**

Họ

Tên Tên Đệm Viết Tắt

2. Người này có quan hệ như thế nào với Người số 1? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

- | | |
|---|--|
| ☐ Chồng hoặc vợ | ☐ Cha mẹ chồng (vợ) |
| ☐ Con đẻ | ☐ Con rể, con dâu |
| ☐ Con nuôi hợp pháp | ☐ Họ hàng thân thích khác |
| ☐ Con riêng của vợ/chồng | ☐ Người thuê phòng hoặc người thuê phòng có trả tiền ăn |
| ☐ Anh (chị) em | ☐ Người cùng thuê nhà hoặc cùng thuê phòng |
| ☐ Cha hoặc mẹ | ☐ Người sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn |
| ☐ Cháu nội (ngoại) | ☐ Người không có quan hệ thân thích khác |

3. Người này là nam hay nữ? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

- ☐ Nam ☐ Nữ

4. Người này bao nhiêu tuổi và ngày tháng năm sinh là gì?

Xin ghi tuổi cho trẻ nhỏ là 0 nếu đứa trẻ đó chưa tròn 1 tuổi.

Ghi các số trong ô.

Tuổi vào ngày 1 tháng Tư, 2010 Tháng Ngày Năm sinh

→ **GHI CHÚ:** Xin trả lời **CẢ HAI** câu hỏi, Câu Hỏi 5 về nguồn gốc Châu Mỹ nói tiếng Tây Ban Nha và Câu Hỏi 6 về chủng tộc. Đối với bản thống kê dân số này, nguồn gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha không được coi là chủng tộc.

5. Người này có phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha không?

- ☐ **Không**, không phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha.
- ☐ Phải, là người Mễ Tây Cơ, người Mỹ gốc Mễ Tây Cơ, Người Chicano
- ☐ Phải, là người Puerto Rico
- ☐ Phải, là người Cuba
- ☐ Phải, là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino hoặc Tây Ban Nha khác — Ghi nguồn gốc, thí dụ như người Argentina, người Colombia, người Dominica, người Nicaragua, người Salvador, người Spaniard v.v... ↗

6. Người này thuộc chủng tộc nào? Đánh dấu ☒ vào một hoặc nhiều ô.

- ☐ Người Da Trắng
- ☐ Người Da Đen, người Mỹ gốc Phi châu
- ☐ Thổ Dân châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska — Ghi tên của bộ tộc chính hoặc bộ tộc có ghi danh. ↗

- | | | |
|--|---|---|
| ☐ Người Ấn Độ | ☐ Người Nhật | ☐ Thổ Dân Hawaii |
| ☐ Người Hoa | ☐ Người Đại Hàn | ☐ Người Đảo Guam hoặc Chamorro |
| ☐ Người Phi Luật Tân | ☐ Người Việt Nam | ☐ Người Đảo Samoa |
| ☐ Chủng Tộc Á châu khác — Ghi chủng tộc, ví dụ người Hmong, Lào, Thái, Pakistan, Cam-bốt v.v... ↗ | ☐ Người Đảo Thái Bình Dương Khác — Ghi chủng tộc, ví dụ như Fiji, Tonga v.v... ↗ | |

- ☐ Chủng tộc khác — Ghi chủng tộc. ↗

7. Thành thạo người này có sống hoặc cư ngụ ở nơi khác không?

- ☐ Không ☐ Có — Đánh dấu ☒ vào tất cả các lý do thích hợp.
- | | |
|---|---|
| ☐ Tại ký túc xá đại học | ☐ Vì quyền được trông nuôi trẻ |
| ☐ Ở căn cứ quân đội | ☐ Trong nhà tù hoặc nhà giam |
| ☐ Tại nơi ở theo thời vụ, hoặc nơi ở thứ hai | ☐ Tại viện dưỡng lão hay nơi cho người bệnh nặng |
| | ☐ Vì lý do khác |

→ Nếu Câu Hỏi 1 ở trang đầu tiên có ghi nhiều người, tiếp tục điền Người số 3.

1. Tên viết bằng chữ in của **Người số 3**

Họ

Tên Tên Đệm Viết Tắt

2. Người này có quan hệ như thế nào với Người số 1? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

- | | |
|---|--|
| ☐ Chồng hoặc vợ | ☐ Cha mẹ chồng (vợ) |
| ☐ Con đẻ | ☐ Con rể, con dâu |
| ☐ Con nuôi hợp pháp | ☐ Họ hàng thân thích khác |
| ☐ Con riêng của vợ/chồng | ☐ Người thuê phòng hoặc người thuê phòng có trả tiền ăn |
| ☐ Anh (chị) em | ☐ Người cùng thuê nhà hoặc cùng thuê phòng |
| ☐ Cha hoặc mẹ | ☐ Người sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn |
| ☐ Cháu nội (ngoại) | ☐ Người không có quan hệ thân thích khác |

3. Người này là nam hay nữ? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

- ☐ Nam ☐ Nữ

4. Người này bao nhiêu tuổi và ngày tháng năm sinh là gì?

Xin ghi tuổi cho trẻ nhỏ là 0 nếu đứa trẻ đó chưa tròn 1 tuổi.

Ghi các số trong ô.

Tuổi vào ngày 1 tháng Tư, 2010 Tháng Ngày Năm sinh

→ **GHI CHÚ:** Xin trả lời **CẢ HAI** câu hỏi, Câu Hỏi 5 về nguồn gốc Châu Mỹ nói tiếng Tây Ban Nha và Câu Hỏi 6 về chủng tộc. Đối với bản thống kê dân số này, nguồn gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha không được coi là chủng tộc.

5. Người này có phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha không?

- ☐ **Không**, không phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha.
- ☐ Phải, là người Mễ Tây Cơ, người Mỹ gốc Mễ Tây Cơ, Người Chicano
- ☐ Phải, là người Puerto Rico
- ☐ Phải, là người Cuba
- ☐ Phải, là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino hoặc Tây Ban Nha khác — Ghi nguồn gốc, thí dụ như người Argentina, người Colombia, người Dominica, người Nicaragua, người Salvador, người Spaniard v.v... ↗

6. Người này thuộc chủng tộc nào? Đánh dấu ☒ vào một hoặc nhiều ô.

- ☐ Người Da Trắng
- ☐ Người Da Đen, người Mỹ gốc Phi châu
- ☐ Thổ Dân châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska — Ghi tên của bộ tộc chính hoặc bộ tộc có ghi danh. ↗

- | | | |
|--|---|---|
| ☐ Người Ấn Độ | ☐ Người Nhật | ☐ Thổ Dân Hawaii |
| ☐ Người Hoa | ☐ Người Đại Hàn | ☐ Người Đảo Guam hoặc Chamorro |
| ☐ Người Phi Luật Tân | ☐ Người Việt Nam | ☐ Người Đảo Samoa |
| ☐ Chủng Tộc Á châu khác — Ghi chủng tộc, ví dụ người Hmong, Lào, Thái, Pakistan, Cam-bốt v.v... ↗ | ☐ Người Đảo Thái Bình Dương Khác — Ghi chủng tộc, ví dụ như Fiji, Tonga v.v... ↗ | |

- ☐ Chủng tộc khác — Ghi chủng tộc. ↗

7. Thành thạo người này có sống hoặc cư ngụ ở nơi khác không?

- ☐ Không ☐ Có — Đánh dấu ☒ vào tất cả các lý do thích hợp.
- | | |
|---|---|
| ☐ Tại ký túc xá đại học | ☐ Vì quyền được trông nuôi trẻ |
| ☐ Ở căn cứ quân đội | ☐ Trong nhà tù hoặc nhà giam |
| ☐ Tại nơi ở theo thời vụ, hoặc nơi ở thứ hai | ☐ Tại viện dưỡng lão hay nơi cho người bệnh nặng |
| | ☐ Vì lý do khác |

→ Nếu Câu Hỏi 1 ở trang đầu tiên có ghi nhiều người, tiếp tục điền Người số 4.

1. Tên viết bằng chữ in của **Người số 4**

Họ

Tên

Tên Đệm
Viết Tắt

2. Người này có quan hệ như thế nào với Người số 1? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

☐ Chồng hoặc vợ

☐ Cha mẹ chồng (vợ)

☐ Con đẻ

☐ Con rể, con dâu

☐ Con nuôi hợp pháp

☐ Họ hàng thân thích khác

☐ Con riêng của vợ/chồng

☐ Người thuê phòng hoặc người thuê phòng có trả tiền ăn

☐ Anh (chị) em

☐ Người cùng thuê nhà hoặc cùng thuê phòng

☐ Cha hoặc mẹ

☐ Người sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn

☐ Cháu nội (ngoại)

☐ Người không có quan hệ thân thích khác

3. Người này là nam hay nữ? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

☐ Nam

☐ Nữ

4. Người này bao nhiêu tuổi và ngày tháng năm sinh là gì?

Xin ghi tuổi cho trẻ nhỏ là 0 nếu đứa trẻ đó chưa tròn 1 tuổi.

Ghi các số trong ô.

Tuổi vào ngày 1 tháng Tư, 2010

Tháng

Ngày

Năm sinh

→ GHI CHÚ: Xin trả lời **CẢ HAI** câu hỏi. Câu Hỏi 5 về nguồn gốc Châu Mỹ nói tiếng Tây Ban Nha và Câu Hỏi 6 về chủng tộc. Đối với bản thống kê dân số này, nguồn gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha không được coi là chủng tộc.

5. Người này có phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha không?

☐ Không, không phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha.

☐ Phải, là người Mẹ Tây Cơ, người Mỹ gốc Mẹ Tây Cơ, Người Chicano

☐ Phải, là người Puerto Rico

☐ Phải, là người Cuba

☐ Phải, là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino hoặc Tây Ban Nha khác —
Ghi nguồn gốc, thí dụ như người Argentina, người Colombia, người Dominica, người Nicaragua, người Salvador, người Spaniard v.v... ↗

6. Người này thuộc chủng tộc nào? Đánh dấu ☒ vào một hoặc nhiều ô.

☐ Người Da Trắng

☐ Người Da Đen, người Mỹ gốc Phi châu

☐ Thổ Dân châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska — Ghi tên của bộ tộc chính hoặc bộ tộc có ghi danh. ↗

☐ Người Ấn Độ

☐ Người Nhật

☐ Thổ Dân Hawaii

☐ Người Hoa

☐ Người Đại Hàn

☐ Người Đảo Guam hoặc Chamorro

☐ Người Phi Luật Tân

☐ Người Việt Nam

☐ Người Đảo Samoa

☐ Chủng Tộc Á châu khác — Ghi chủng tộc, ví dụ người Hmông, Lào, Thái, Pakistan, Cam-bốt v.v... ↗

☐ Người Đảo Thái Bình Dương Khác — Ghi chủng tộc, ví dụ như Fiji, Tonga v.v... ↗

☐ Chủng tộc khác — Ghi chủng tộc. ↗

7. Thành thạo người này có sống hoặc cư ngụ ở nơi khác không?

☐ Không

☐ Có — Đánh dấu ☒ vào tất cả các lý do thích hợp.

☐ Tại ký túc xá đại học

☐ Vì quyền được trông nuôi trẻ

☐ Ở căn cứ quân đội

☐ Trong nhà tù hoặc nhà giam

☐ Tại nơi ở theo thời vụ, hoặc nơi ở thứ hai

☐ Tại viện dưỡng lão hay nơi cho người bệnh nặng

☐ Vì lý do khác

→ Nếu Câu Hỏi 1 ở trang đầu tiên có ghi nhiều người, tiếp tục điền Người số 5.

1. Tên viết bằng chữ in của **Người số 5**

Họ

Tên

Tên Đệm
Viết Tắt

2. Người này có quan hệ như thế nào với Người số 1? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

☐ Chồng hoặc vợ

☐ Cha mẹ chồng (vợ)

☐ Con đẻ

☐ Con rể, con dâu

☐ Con nuôi hợp pháp

☐ Họ hàng thân thích khác

☐ Con riêng của vợ/chồng

☐ Người thuê phòng hoặc người thuê phòng có trả tiền ăn

☐ Anh (chị) em

☐ Người cùng thuê nhà hoặc cùng thuê phòng

☐ Cha hoặc mẹ

☐ Người sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn

☐ Cháu nội (ngoại)

☐ Người không có quan hệ thân thích khác

3. Người này là nam hay nữ? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

☐ Nam

☐ Nữ

4. Người này bao nhiêu tuổi và ngày tháng năm sinh là gì?

Xin ghi tuổi cho trẻ nhỏ là 0 nếu đứa trẻ đó chưa tròn 1 tuổi.

Ghi các số trong ô.

Tuổi vào ngày 1 tháng Tư, 2010

Tháng

Ngày

Năm sinh

→ GHI CHÚ: Xin trả lời **CẢ HAI** câu hỏi. Câu Hỏi 5 về nguồn gốc Châu Mỹ nói tiếng Tây Ban Nha và Câu Hỏi 6 về chủng tộc. Đối với bản thống kê dân số này, nguồn gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha không được coi là chủng tộc.

5. Người này có phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha không?

☐ Không, không phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha.

☐ Phải, là người Mẹ Tây Cơ, người Mỹ gốc Mẹ Tây Cơ, Người Chicano

☐ Phải, là người Puerto Rico

☐ Phải, là người Cuba

☐ Phải, là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino hoặc Tây Ban Nha khác —
Ghi nguồn gốc, thí dụ như người Argentina, người Colombia, người Dominica, người Nicaragua, người Salvador, người Spaniard v.v... ↗

6. Người này thuộc chủng tộc nào? Đánh dấu ☒ vào một hoặc nhiều ô.

☐ Người Da Trắng

☐ Người Da Đen, người Mỹ gốc Phi châu

☐ Thổ Dân châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska — Ghi tên của bộ tộc chính hoặc bộ tộc có ghi danh. ↗

☐ Người Ấn Độ

☐ Người Nhật

☐ Thổ Dân Hawaii

☐ Người Hoa

☐ Người Đại Hàn

☐ Người Đảo Guam hoặc Chamorro

☐ Người Phi Luật Tân

☐ Người Việt Nam

☐ Người Đảo Samoa

☐ Chủng Tộc Á châu khác — Ghi chủng tộc, ví dụ người Hmông, Lào, Thái, Pakistan, Cam-bốt v.v... ↗

☐ Người Đảo Thái Bình Dương Khác — Ghi chủng tộc, ví dụ như Fiji, Tonga v.v... ↗

☐ Chủng tộc khác — Ghi chủng tộc. ↗

7. Thành thạo người này có sống hoặc cư ngụ ở nơi khác không?

☐ Không

☐ Có — Đánh dấu ☒ vào tất cả các lý do thích hợp.

☐ Tại ký túc xá đại học

☐ Vì quyền được trông nuôi trẻ

☐ Ở căn cứ quân đội

☐ Trong nhà tù hoặc nhà giam

☐ Tại nơi ở theo thời vụ, hoặc nơi ở thứ hai

☐ Tại viện dưỡng lão hay nơi cho người bệnh nặng

☐ Vì lý do khác

→ Nếu Câu Hỏi 1 ở trang đầu tiên có ghi nhiều người, tiếp tục điền Người số 6.

1. Tên viết bằng chữ in của **Người số 6**

Họ

Tên

Tên ĐệmViết Tắt

2. Người này có quan hệ như thế nào với Người số 1? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

- ☐ Chồng hoặc vợ
- ☐ Cha mẹ chồng (vợ)
- ☐ Con đẻ
- ☐ Con rể, con dâu
- ☐ Con nuôi hợp pháp
- ☐ Họ hàng thân thích khác
- ☐ Con riêng của vợ/chồng
- ☐ Người thuê phòng hoặc người thuê phòng có trả tiền ăn
- ☐ Anh (chị) em
- ☐ Người cùng thuê nhà hoặc cùng thuê phòng
- ☐ Cha hoặc mẹ
- ☐ Người sống chung như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn
- ☐ Cháu nội (ngoại)
- ☐ Người không có quan hệ thân thích khác

3. Người này là nam hay nữ? Đánh dấu ☒ vào **MỘT** ô.

- ☐ Nam
- ☐ Nữ

4. Người này bao nhiêu tuổi và ngày tháng năm sinh là gì?

Xin ghi tuổi cho trẻ nhỏ là 0 nếu đứa trẻ đó chưa tròn 1 tuổi.

Ghi các số trong ô.

Tuổi vào ngày 1 tháng Tư, 2010

Tháng

Ngày

Năm sinh

→ **GHI CHÚ:** Xin trả lời **CẢ HAI** câu hỏi, Câu Hỏi 5 về nguồn gốc Châu Mỹ nói tiếng Tây Ban Nha và Câu Hỏi 6 về chủng tộc. Đối với bản thống kê dân số này, nguồn gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha không được coi là chủng tộc.

5. Người này có phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha không?

- ☐ Không, không phải là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino, hoặc Tây Ban Nha.
- ☐ Phải, là người Mễ Tây Cơ, người Mỹ gốc Mễ Tây Cơ, Người Chicano
- ☐ Phải, là người Puerto Rico
- ☐ Phải, là người Cuba
- ☐ Phải, là người gốc Châu Mỹ La-tinh nói tiếng Tây Ban Nha, Latino hoặc Tây Ban Nha khác — Ghi nguồn gốc, thí dụ như người Argentina, người Colombia, người Dominica, người Nicaragua, người Salvador, người Spaniard v.v... ↗

6. Người này thuộc chủng tộc nào? Đánh dấu ☒ vào một hoặc nhiều ô.

- ☐ Người Da Trắng
- ☐ Người Da Đen, người Mỹ gốc Phi châu
- ☐ Thổ Dân châu Mỹ Da Đỏ hoặc Thổ Dân Alaska — Ghi tên của bộ tộc chính hoặc bộ tộc có ghi danh. ↗

- ☐ Người Ấn Độ
- ☐ Người Nhật
- ☐ Thổ Dân Hawaii
- ☐ Người Hoa
- ☐ Người Đại Hàn
- ☐ Người Đảo Guam hoặc Chamorro
- ☐ Người Phi Luật Tân
- ☐ Người Việt Nam
- ☐ Người Đảo Samoa
- ☐ Chủng Tộc Á châu khác — Ghi chủng tộc, ví dụ người Hmông, Lào, Thái, Pakistan, Cam-bốt v.v... ↗
- ☐ Người Đảo Thái Bình Dương Khác — Ghi chủng tộc, ví dụ như Fiji, Tonga v.v... ↗

- ☐ Chủng tộc khác — Ghi chủng tộc. ↗

7. Thành thạo người này có sống hoặc cư ngụ ở nơi khác không?

- ☐ Không
- ☐ Có — Đánh dấu ☒ vào tất cả các lý do thích hợp.
- ☐ Tại ký túc xá đại học
- ☐ Vi quyền được trông nuôi trẻ
- ☐ Ở căn cứ quân đội
- ☐ Trong nhà tù hoặc nhà giam
- ☐ Tại nơi ở theo thời vụ, hoặc nơi ở thứ hai
- ☐ Tại viện dưỡng lão hay nơi cho người bệnh nặng
- ☐ Vì lý do khác

→ Nếu Câu Hỏi 1 ở trang đầu tiên có ghi hơn sáu người, xin sang trang và tiếp tục.

→ Nếu có nhiều người sống ở đây, xin sang trang và tiếp tục.

Nếu quý vị không đủ chỗ để ghi tên tất cả những người sống cùng với quý vị và vẫn chưa được tính, xin ghi những người đó ở dưới. Cục Điều Tra Dân Số có thể liên lạc quý vị để yêu cầu cung cấp các thông tin tương tự về những người này.

Người số 7

Họ

Tên

Tên Đệm Viết Tắt

Giới Tính

☐ Nam

☐ Nữ

Tuổi vào ngày
1 tháng Tư, 2010

Ngày Tháng Năm Sinh

Tháng

Ngày

Năm

Có quan hệ thân thích gì
với Người số 1 không?

☐ Có

☐ Không

Người số 8

Họ

Tên

Tên Đệm Viết Tắt

Giới Tính

☐ Nam

☐ Nữ

Tuổi vào ngày
1 tháng Tư, 2010

Ngày Tháng Năm Sinh

Tháng

Ngày

Năm

Có quan hệ thân thích gì
với Người số 1 không?

☐ Có

☐ Không

Người số 9

Họ

Tên

Tên Đệm Viết Tắt

Giới Tính

☐ Nam

☐ Nữ

Tuổi vào ngày
1 tháng Tư, 2010

Ngày Tháng Năm Sinh

Tháng

Ngày

Năm

Có quan hệ thân thích gì
với Người số 1 không?

☐ Có

☐ Không

Người số 10

Họ

Tên

Tên Đệm Viết Tắt

Giới Tính

☐ Nam

☐ Nữ

Tuổi vào ngày
1 tháng Tư, 2010

Ngày Tháng Năm Sinh

Tháng

Ngày

Năm

Có quan hệ thân thích gì
với Người số 1 không?

☐ Có

☐ Không

Người số 11

Họ

Tên

Tên Đệm Viết Tắt

Giới Tính

☐ Nam

☐ Nữ

Tuổi vào ngày
1 tháng Tư, 2010

Ngày Tháng Năm Sinh

Tháng

Ngày

Năm

Có quan hệ thân thích gì
với Người số 1 không?

☐ Có

☐ Không

Người số 12

Họ

Tên

Tên Đệm Viết Tắt

Giới Tính

☐ Nam

☐ Nữ

Tuổi vào ngày
1 tháng Tư, 2010

Ngày Tháng Năm Sinh

Tháng

Ngày

Năm

Có quan hệ thân thích gì
với Người số 1 không?

☐ Có

☐ Không

**Cám ơn quý vị đã hoàn tất mẫu đơn
Điều Tra Dân Số chính thức năm 2010.**

FOR OFFICIAL USE ONLY

JIC1

JIC2

Nếu quý vị không thấy bì thư đã trả trước bưu phí được gửi kèm, xin gửi lại mẫu điền đã hoàn tất tới địa chỉ:

**U.S. Census Bureau
2010 Census Data Capture Center
4417 West Buckeye Road
Phoenix, AZ 85097**

Nếu quý vị cần giúp đỡ để hoàn tất mẫu điền này, xin gọi số 1-866-XXX-XXXX từ 8 giờ sáng tới 9 giờ tối, 7 ngày một tuần. Đây là số điện thoại miễn phí.

TDD — Dịch vụ hiện tin nhắn qua điện thoại dành cho người khiếm thính. Xin gọi số 1-866-XXX-XXXX từ 8 giờ sáng tới 9 giờ tối, 7 ngày một tuần. Đây là số điện thoại miễn phí.

If you need help completing this form, call 1-866-XXX-XXXX between 8:00 a.m. and 9:00 p.m., 7 days a week. The telephone call is free.

Theo ước tính của Cục Điều Tra Dân Số, một hộ gia đình trung bình thường sẽ mất khoảng 10 phút để hoàn tất mẫu điền này, kể cả thời gian xem các hướng dẫn và xem lại các câu trả lời. Xin gửi nhận xét về mức thời gian ước tính này hoặc bất kỳ vấn đề nào khác có liên quan tới: Paperwork Reduction Project 0607-0919-C, U.S. Census Bureau, AMSD-3K138, 4600 Silver Hill Road, Washington, DC 20233. Quý vị có thể gửi nhận xét qua thư điện tử tới Paperwork@census.gov; xin ghi "Paperwork Project 0607-0919-C" trong dòng tiêu đề.

Những người trả lời không bắt buộc phải trả lời bất kỳ yêu cầu thập thập dữ kiện nào trừ khi yêu cầu đó có ghi số chấp thuận hợp lệ của Văn Phòng Quản Lý và Thiết Lập Ngân Sách (Office of Management and Budget).